

NGHỊ QUYẾT

V/v Quy định mức quà tặng

**đối với đối tượng người có công với cách mạng; chúc thọ, mừng thọ
người cao tuổi; hộ nghèo và đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ MƯỜI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Luật Người cao tuổi năm 2009;

*Căn cứ Pháp lệnh số 26/2005/PL-UBTVQH11 ngày 29/6/2005 về ưu đãi người
có công với cách mạng;*

*Căn cứ Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16/7/2012 sửa đổi, bổ sung
một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;*

*Căn cứ Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ, quy
định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ, quy
định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 24/10/2014
của liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính, hướng dẫn thực hiện
một số điều của Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ;*

*Căn cứ Thông tư số 96/2018/TT-BTC ngày 18/10/2018 của Bộ Tài chính, quy
định quản lý và sử dụng kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi tại
nơi cư trú; chúc thọ; mừng thọ; ưu đãi tín dụng và biểu dương, khen thưởng người
cao tuổi;*

*Xét Tờ trình số 453/TTr-UBND ngày 29/11/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh,
về việc quy định mức quà tặng đối với đối tượng người có công với cách mạng;
chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi; hộ nghèo và đối tượng bảo trợ xã hội địa bàn*

tỉnh Bắc Ninh; báo cáo thẩm tra của Ban văn hóa- xã hội và ý kiến thảo luận của đại biểu.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức quà tặng nhân dịp Tết Nguyên đán và Ngày Thương binh liệt sĩ hằng năm đối với người có công với cách mạng; đối tượng bảo trợ xã hội; hộ nghèo và người cao tuổi trên địa bàn tỉnh. Cụ thể:

1. Quà tặng nhân dịp Tết Nguyên đán:

a) Đối tượng Người có công:

- Mức quà tặng:

TT	Đối tượng	Mức tặng bằng tiền mặt (VNĐ)	Quà tặng bằng hiện vật
1	Mẹ Việt Nam anh hùng, Lão thành cách mạng, Cán bộ tiền khởi nghĩa, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động trong kháng chiến	2.000.000	300.000
2	Thương binh, thương binh loại B, người hưởng chính sách như thương binh, bệnh binh; người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học 81% trở lên; người hưởng trợ cấp tuất liệt sĩ nuôi dưỡng, người hưởng trợ cấp tuất 02 liệt sĩ; người có công giúp đỡ cách mạng (kể cả thương binh đang điều trị tại trung tâm điều dưỡng Thương binh Thuận Thành)	1.500.000	300.000
3	Thương binh, thương binh loại B, người hưởng chính sách như thương binh (bao gồm cả thương binh đang hưởng trợ cấp mất sức lao động); bệnh binh; người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học dưới 81%; người hoạt động cách mạng hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù đày; người hưởng trợ cấp tuất liệt sĩ, thờ cúng liệt sĩ, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học đang hưởng trợ cấp hàng tháng.	1.000.000	300.000

- Mức quà tặng cho các đối tượng và đơn vị được lãnh đạo tỉnh đi thăm trực tiếp:

+ Mẹ Việt Nam anh hùng, Lão thành cách mạng, người có công có hoàn cảnh khó khăn, mức quà tặng tiền mặt: 2.000.000 đồng/người;

+ Đối tượng người có công đang điều trị ở Viện Quân Y 110, mức quà tặng tiền mặt: 300.000 đồng/người;

+ Viện Quân Y 110, Trung tâm Điều dưỡng thương binh Thuận Thành, mức quà tặng tiền mặt: 5.000.000 đồng và thùng quà trị giá: 500.000 đồng/ đơn vị;

+ Trung tâm Nuôi dưỡng NCC&BTXH Quế Nham, Tân Yên - Bắc Giang;
Trung tâm Điều dưỡng thương bệnh binh Nho Quan - Ninh Bình, mức quà tặng tiền mặt: 2.000.000 đồng và thùng quà trị giá: 500.000đồng/đơn vị.

b) Đối tượng bảo trợ xã hội, hộ nghèo:

- Mức quà tặng:

TT	Đối tượng	Mức tặng bằng tiền mặt (VND)	Quà tặng bằng hiện vật
1	Đối tượng bảo trợ xã hội là trẻ em ở các Trung tâm	300.000	
2	Hộ nghèo	600.000	300.000

- Mức quà tặng cho đối tượng, đơn vị được lãnh đạo tỉnh đi thăm trực tiếp:

+ Hộ nghèo: Mức quà tặng bằng tiền mặt: 2.000.000 đồng/hộ và quà tặng bằng hiện vật, trị giá: 300.000 đồng/hộ;

+ Một số đối tượng khác có hoàn cảnh khó khăn: Mức quà tặng bằng tiền mặt: 2.000.000 đồng/người và quà tặng bằng hiện vật, trị giá: 300.000 đồng/người;

+ Các Trung tâm (Trung tâm Nuôi dưỡng người có công và Bảo trợ xã hội tỉnh; Trung tâm Giáo dưỡng số 2 Tam Điệp, Ninh Bình; Trung tâm Từ thiện và Hướng thiện Phật Tích; Trung tâm Cứu trợ trẻ em tàn tật huyện Thuận Thành; Nhà tình thương (nuôi trẻ khuyết tật) Hương La, Lương Tài) và các cơ sở khác có chức năng như các trung tâm trên, được cấp có thẩm quyền cho phép thành lập: Mức quà tặng bằng tiền mặt: 2.000.000 đồng và 01 thùng quà trị giá 500.000 đồng/đơn vị.

c) Đối tượng người cao tuổi:

- Mức quà tặng:

TT	Đối tượng	Mức tặng bằng tiền mặt (VND)	Quà tặng bằng hiện vật
1	Người cao tuổi 70 tuổi	100.000	200.000
2	Người cao tuổi 75 tuổi	200.000	200.000
3	Người cao tuổi 80 tuổi	300.000	200.000
4	Người cao tuổi 85 tuổi	400.000	200.000
5	Người cao tuổi 90 tuổi	600.000	300.000
6	Người cao tuổi 95 tuổi	700.000	300.000
7	Người cao tuổi 100 tuổi	1.500.000	300.000 và 5m vải lụa (theo giá hiện hành)
8	Người cao tuổi trên 100 tuổi	1.000.000	300.000

- Người cao tuổi thọ 100 tuổi được lãnh đạo tỉnh đi thăm trực tiếp được tặng:
+ Quà bằng hiện vật trị giá: 300.000 đồng/người và 5m vải lụa (theo giá hiện hành);

+ Mức quà bằng tiền mặt: 2.000.000 đồng/người.

2. Ngày thương binh liệt sĩ (27/7):

a) Mức quà tặng:

TT	Đối tượng	Mức tặng bằng tiền mặt (VNĐ)	Quà tặng bằng hiện vật
1	Mẹ Việt nam anh hùng	2.000.000	300.000
2	Thương binh, thương binh loại B, người hưởng chính sách như thương binh; Bệnh binh, người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học 81% trở lên; người hưởng trợ cấp tuất liệt sĩ nuôi dưỡng, người hưởng trợ cấp tuất 02 liệt sĩ (kể cả thương binh đang điều trị tại trung tâm điều dưỡng Thương binh Thuận Thành)	1.500.000	300.000
3	Thương binh, thương binh loại B, người hưởng chính sách như thương binh (bao gồm cả thương binh đang hưởng hưởng trợ cấp mất sức lao động); Bệnh binh, người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học dưới 81%, người hưởng trợ cấp tuất liệt sĩ, thờ cúng liệt sĩ.	1.000.000	300.000

b) Mức quà tặng cho các đối tượng và đơn vị được lãnh đạo tỉnh đi thăm trực tiếp:

- Mẹ Việt nam anh hùng, người có công có hoàn cảnh khó khăn, mức quà tặng tiền mặt: 2.000.000 đồng/người;

- Đối tượng người có công đang điều trị ở Viện Quân Y 110, mức quà tặng tiền mặt: 300.000 đồng/người;

- Các Trung tâm: Viện Quân Y 110, Trung tâm Điều dưỡng thương binh Thuận Thành, mức quà tặng tiền mặt: 5.000.000 đồng và thùng quà trị giá 500.000 đồng/đơn vị;

- Các Trung tâm: Trung tâm Nuôi dưỡng NCC&BTXH Quế Nham, Tân Yên - Bắc Giang; Trung tâm Điều dưỡng Thương binh Nho Quan - tỉnh Ninh Bình: mức quà tặng tiền mặt: 2.000.000 đồng và thùng quà trị giá 500.000 đồng/đơn vị.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này. Hằng năm, báo cáo kết quả thực hiện tại kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Bãi bỏ các quy định trước đây trái với Nghị quyết này.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm đôn đốc, giám sát, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh khóa XVIII, kỳ họp thứ Mười thông qua ngày 06/12/2018 và có hiệu lực từ ngày 17/12/2018. 

Nơi nhận:

- UBND tỉnh; Chính phủ (b/c);
- Bộ LĐTBXH, Bộ Y tế, BHXH VN (b/c);
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB);
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- VKSND; TAND tỉnh;
- Các Ban HĐND; các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy;
- TTHĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công báo, Đài PTTH, cổng TTĐT tỉnh, Báo BN, TTXVN tại BN;
- VP: CVP, phòng TH; lưu VT. 

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Xuân Thu